

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 – THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2025/HS-ST

Ngày: 15 - 8 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Ngọc Nam

Ông Nguyễn Hữu Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hà My - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 – Thanh Hóa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Toàn – Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 – Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2025/QĐST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. **Vũ Tiến H** - sinh năm 1995, tại thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; Số CCCD: 038095037702; Nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa (Nay là Tổ dân phố P, phường S, tỉnh Thanh Hóa); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Tiến T và bà Nguyễn Thị H1; có vợ là Ngô Thị P và 01 con, sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 09/11/2022 bị TAND thành phố Sầm Sơn xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/4/2025 đến ngày 23/6/2025 hủy bỏ biện pháp tạm giam, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng lệnh “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt

2. **Phạm Văn D** - sinh năm 1987, tại thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; Số CCCD: 038087022808; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường Q, thành phố S, tỉnh

Thanh Hóa (Nay là tổ dân phố T, phường S, tỉnh Thanh Hóa); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn D1 và bà Vũ Thị L; có vợ là Cao Thị P1 (đã ly hôn) và 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/4/2025 đến ngày 23/6/2025 hủy bỏ biện pháp tạm giam, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng lệnh “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/4/2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T nhận được tố giác của quần chúng nhân dân trên địa bàn phường Q, thành phố S (nay là phường S), tỉnh Thanh Hóa có các đối tượng Vũ Tiến H ở tổ dân phố (TDP) Phúc Đ và Phạm Văn D ở TDP. Trung Thịnh có biểu hiện đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, số đề ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của người dân trên địa bàn. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T đã tiến hành kiểm tra, xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Biết vụ việc đã bị phát giác, không thể trốn tránh trước pháp luật nên từ 13 giờ đến 13 giờ 20 phút ngày 24/4/2025 Phạm Văn D, sinh năm 1987 ở TDP. Trung Thịnh, phường S và Vũ Tiến H, sinh năm 1995 ở TDP. P, phường S lần lượt đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cùng đồng phạm. Đồng thời Phạm Văn D giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A34 5G màu đen gắn sim số 0962.990.358 và Vũ Tiến H giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14Pro Max màu đồng gắn sim số 0362.184.840.

Tại kết luận giám định số 3821/KL-KTHS ngày 30/5/2025 của V Bộ C, kết luận: Không tìm thấy hình ảnh, tin nhắn bị xóa trong điện thoại Sam Sung gửi giám định; trong điện thoại Iphone gửi giám định phục hồi được 50 tin nhắn Zalo.

Quá trình điều tra các đối tượng khai nhận như sau: Chiều ngày 23/4/2025, Phạm Văn D sử dụng điện thoại Samsung Galaxy A34 5G màu đen, lắp sim 0962.990.358 gọi điện cho Vũ Tiến H qua số điện thoại 0362.184.840 lắp trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone14 ProMax để đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề. Các đối tượng thống nhất: Số lô, số đề là các số từ 00 đến số 99,

điểm ký hiệu là “d” hoặc “k”, 01 điểm lô tương đương với 21.800 đồng; 01 điểm đề tương đương với 730 đồng. Về cách thức và mức độ ăn thua bằng tiền là các bị cáo sử dụng kết quả xổ số kiến thiết miền B mở thưởng lúc 18 giờ 15 phút hàng ngày làm cơ sở tính, cụ thể như sau:

- “Đề” là hai số cuối trong giải đặc biệt của kết quả xổ số kiến thiết miền B, 01 điểm đề nếu trúng sẽ được 70.000 đồng.

- “Lô” là hai số cuối của tất cả các giải xổ số kiến thiết miền B, 01 điểm lô nếu trúng sẽ được 80.000 đồng.

Với mục đích vụ lợi, chiều ngày 23/4/2025, sau khi ngồi ghi chép các số lô, số đề ra giấy, Phạm Văn D dùng điện thoại di động Samsung Galaxy A34 5G, màu đen, lắp sim 0962.990.358 gọi đến số điện thoại 0362.184.840 lắp trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone14 ProMax, màu đồng của Vũ Tiến H để đọc mua các số lô, số đề. Sau đó, D dùng điện thoại chụp lại tờ giấy có ghi các số lô, số đề để theo dõi rồi đốt tờ giấy đó đi. Đối với Vũ Tiến H sau khi bán các số lô, số đề cho D, để trốn tránh trách nhiệm và thuận lợi cho việc tính thắng, thua nên H đã tạo thành những tin nhắn gửi vào tài khoản T1 có tên “K Hh” do mình tự lập ra. Các tin nhắn cụ thể như sau:

- Tin nhắn thứ nhất:

Lô: 69, 95 x 20 điểm/ số x 21.800đ/điểm = 872.000 đồng;

Lô 02, 20 x 50 điểm/số x 21.800đ/điểm = 2.180.000 đồng;

Lô 68 x 100 điểm x 21.800đ/điểm = 2.180.000 đồng;

Lô 25, 52 x 200 điểm/số x 21.800đ/điểm = 8.720.000 đồng;

Lô 47, 74 x 100 điểm/số x 21.800đ/điểm = 4.360.000 đồng;

Lô 68, 69, 06, 09, 99, 87 x 100 điểm/số x 21.800đ/điểm = 13.080.000 đồng;

Lô 98, 56, 58, 85 x 50 điểm/số x 21.800đ/điểm = 4.360.000 đồng;

Lô 65 x 100 điểm x 21.800đ/điểm = 2.180.000 đồng

Lô 00, 10 x 50 điểm/số x 21.800đ/điểm = 2.180.000 đồng;

Đề 36, 37 x 50 điểm/số x 730đ/điểm = 73.000 đồng;

Đề 88 x 200 điểm x 730đ/điểm = 146.000 đồng.

Tổng 22 số lô = 1.840 điểm x 21.800 đồng = 40.112.000 đồng và 03 số đề = 300 điểm x 730 đồng = 219.000 đồng, thành tiền: 40.331.000 đồng (Bốn mươi triệu ba trăm ba mươi một nghìn đồng).

Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền B, Phạm Văn D trúng số lô 98 = 50 điểm, số lô 56 = 50 điểm, số lô 06 hai vòng = 200 điểm. Tổng số trúng 03 số lô = $300 \text{ điểm} \times 80.000\text{đ}/\text{điểm} = 24.000.000 \text{ đồng}$ (Hai mươi tư triệu đồng).

Như vậy, tại tin nhắn thứ nhất Vũ Tiến H và Phạm Văn D đã đánh bạc với tổng số tiền là **64.331.000** đồng (Sáu mươi tư triệu, ba trăm ba mươi một nghìn đồng).

- Tin nhắn thứ hai:

Lô A, 61, 84, 85, 27, 72 x 100 điểm/số, tổng 06 số lô = 600 điểm x $21.800\text{đ}/\text{số} = 13.080.000 \text{ đồng}$. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền B, Phạm Văn D trúng số lô 61 = 200 điểm x $80.000\text{đ}/\text{điểm} = 16.000.000 \text{ đồng}$ (Mười sáu triệu đồng).

Như vậy, tại tin nhắn thứ hai Vũ Tiến H và Phạm Văn D đánh bạc với tổng số tiền là **29.080.000** đồng (Hai mươi chín triệu không trăm tám mươi nghìn đồng).

- Tin nhắn thứ ba:

Lô F, 96, 89, 98, 34, 43 x 100 điểm/số, tổng 06 số lô = 600 điểm x $21.800\text{đ}/\text{số} = 13.080.000 \text{ đồng}$. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền B, Phạm Văn D trúng số lô 98 = 100 điểm x $80.000\text{đ}/\text{điểm} = 8.000.000 \text{ đồng}$.

Như vậy, tại tin nhắn thứ ba Vũ Tiến H và Phạm Văn D đánh bạc với tổng số tiền là **21.080.000** đồng (Hai mươi một triệu không trăm tám mươi nghìn đồng).

- Tin nhắn thứ tư:

Lô 38, 83, 06, 60 x 100 điểm/số, tổng 04 số lô = 400 điểm x $21.800\text{đ}/\text{số} = 8.720.000 \text{ đồng}$. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền B, Phạm Văn D trúng số lô 38, 06 hai vòng với 400 điểm x $80.000\text{đ}/\text{điểm} = 32.000.000 \text{ đồng}$.

Như vậy, tại tin nhắn thứ tư Vũ Tiến H và Phạm Văn D đánh bạc với tổng số tiền là **40.720.000** đồng (Bốn mươi triệu, bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

- Tin nhắn thứ năm:

Lô 48, 84, 95, 10 x 50 điểm/số, tổng 04 số lô = 200 điểm x $21.800\text{đ}/\text{số} = 4.360.000 \text{ đồng}$, các số này D không trúng thưởng.

Tổng 05 tin nhắn Phạm Văn D đã nhắn tin cho Vũ Tiến H để mua, bán các số lô, đề gồm: $3.640 \text{ điểm lô} \times 21.800 \text{ đồng}/\text{điểm} = 79.352.000 \text{ đồng}$ (Bảy mươi chín triệu ba trăm năm mươi hai nghìn đồng) và $300 \text{ điểm đề} \times 730 \text{ đồng}/\text{điểm} = 219.000 \text{ đồng}$ (Hai trăm mười chín nghìn đồng). Đối chiếu với kết quả xổ số kiến

thiết miền Bắc ngày 23/4/2025, Phạm Văn D đã thắng tổng số 1000 điểm lô x 80.000 đồng/điểm = 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng).

Như vậy, ngày 23/4/2025 Phạm Văn D và Vũ Tiến H đã đánh bạc với tổng số tiền là 159.571.000 đồng (Một trăm năm mươi chín triệu năm trăm bảy mươi một nghìn đồng). Phạm Văn D và Vũ Tiến H chưa kịp thanh toán cho nhau thì bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T phát hiện và xử lý.

Cáo trạng số 03/CTr-VKSKV4 ngày 09/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Thanh Hóa truy tố bị cáo Vũ Tiến H và Phạm Văn D về tội: “Đánh bạc” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 BLHS

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 47; Điều 58 BLHS (đối với các bị cáo); Điều 38 BLHS (đối với bị cáo H); Điều 65 BLHS (đối với bị cáo D); Đề nghị tuyên bố bị cáo Vũ Tiến H và Phạm Văn D phạm tội “Đánh bạc”.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt Vũ Tiến H từ 36 đến 42 tháng tù nhưng được trừ đi thời hạn tạm giữ tạm giam; Phạm Văn D 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A34 5G, màu đen, lắp sim số của Phạm Văn D và 01 điện thoại di động Iphone 14 ProMax, màu đồng nhật, lắp sim số của Vũ Tiến H.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị truy thu số tiền sử dụng vào việc phạm tội từ bị cáo Vũ Tiến H là 80.000.000 đồng và Phạm Văn D là 79.571.000 đồng để sung quỹ Nhà nước, nhưng được trừ đi số tiền mà các bị cáo đã tự nguyện giao nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa (Trong đó bị cáo Phạm Văn D giao nộp số tiền 10.000.000 đồng theo biên lai số 0002515 ngày 08/8/2025 và bị cáo Vũ Tiến H giao nộp số tiền 10.000.000 đồng theo biên lai số 0002516 ngày 08/8/2025). Số tiền còn lại tiếp tục truy thu từ bị cáo Vũ Tiến H là 70.000.000 đồng và Phạm Văn D là 69.571.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về phần thủ tục tố tụng: Trong giai đoạn điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận do không có công ăn việc làm ổn định và hám lời từ việc mua bán số lô, đề nên ngày 23/4/2025 Phạm Văn D đã nhắn tin cho Vũ Tiến H để mua, bán các số lô, đề cụ thể: $3.640 \text{ điểm lô} \times 21.800 \text{ đồng/điểm} = 79.352.000 \text{ đồng}$ và $300 \text{ điểm đề} \times 730 \text{ đồng/điểm} = 219.000 \text{ đồng}$. Sau khi có và đối chiếu với kết quả sổ sổ kiểm thiết miền Bắc ngày 23/4/2025 thì Phạm Văn D đã thắng bạc với tổng số $1000 \text{ điểm lô} \times 80.000 \text{ đồng/điểm} = 80.000.000 \text{ đồng}$. Tổng số tiền bị cáo Phạm Văn D và Vũ Tiến H sử dụng vào việc đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, đề là: 159.571.000 đồng (Một trăm năm mươi chín triệu, năm trăm bảy mươi một nghìn đồng). Đủ cơ sở khẳng định bị cáo Vũ Tiến H và Phạm Văn D đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 BLHS. Do đó việc truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Tính chất của vụ án: Hành vi đánh bạc là tệ nạn xã hội, dù đánh bạc ở hình thức hay mức độ nào thì pháp luật cũng nghiêm cấm và tùy theo tính chất, mức độ để có biện pháp xử lý thích đáng. Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng và gây mất an ninh trật tự, là tệ nạn gây ảnh hưởng xấu đến dư luận trong xã hội, tạo ra nguồn thu nhập không chính đáng cho một số người và cũng là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm khác. Do đó cần xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Xét vai trò, nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo tham gia trong vụ án với vai trò đồng phạm giản đơn, cùng thực hiện hành vi phạm tội. Do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm tương ứng với hành vi phạm tội của mình trong vụ án

Trong vụ án này cả hai bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã “thành khẩn khai báo” và có thái độ ăn năn hối cải. Sau khi bị phát giác các bị cáo đã tự nguyện ra

Cơ quan công an tự giác “đầu thú” và khai nhận hành vi phạm tội. Bị cáo Phạm Văn D đã từng có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, có ông ngoại là người có công với cách mạng được tặng thưởng “Huy chương kháng chiến hạng nhất”, bị cáo Vũ Tiến H có ông nội là người có công với cách mạng và được tặng thưởng “Huy chương kháng chiến hạng nhất”, ngoài ra các bị cáo H và D mỗi bị cáo đã tự nguyện giao nộp 10.000.000 đồng là tiền bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội. Do đó cả hai bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo H từng bị kết án về hành vi đánh bạc, tuy đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa, rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện ý thức chấp hành pháp luật kém, ngoài ra lần phạm tội này thuộc trường hợp nghiêm trọng nên cần áp dụng Điều 38 BLHS đối với bị cáo H để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và răn đe, phòng ngừa chung. Bị cáo D là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự do đó cần áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo trong công tác đấu tranh và phòng ngừa tội phạm.

[5] Hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội với mục đích vụ lợi do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo để sung quỹ Nhà nước.

[6] Về vật chứng: Đối với 02 chiếc điện thoại các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội thì cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Biện pháp tư pháp: Đối với số tiền các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần truy thu sung quỹ Nhà nước sau khi trừ đi số tiền các bị cáo đã tự nguyện giao nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa.

[8] Án phí: Các bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định tại Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 47; Điều 58 BLHS (đối với bị cáo H, D); Điều 38 BLHS (đối với bị cáo H); Điều 65 BLHS (đối với bị cáo D).

Điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333

BLTTHS.

Điều a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Tiến H và Phạm Văn D phạm tội “*Đánh bạc*”

Xử phạt: - Bị cáo Vũ Tiến H 36 (ba mươi sáu) tháng tù, nhưng được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam (từ ngày 25/4/2025 đến ngày 23/6/2025). Thời hạn tù kể từ ngày bắt giam thi hành án.

- Bị cáo Phạm Văn D 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Giao bị cáo Phạm Văn D cho Ủy ban nhân dân phường S, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

“Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự”.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo Vũ Tiến H và Phạm Văn D mỗi bị cáo 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A34 5G, màu đen, lắp sim số của Phạm Văn D và 01 điện thoại di động Iphone 14 ProMax, màu đồng nhật, lắp sim số của Vũ Tiến H.

Các vật chứng là tang vật của vụ án đang được tạm giữ và mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng số 02/BBVC-CCTHA ngày 10/7/2025 của phòng Thi hành án dân sự khu vực 4, tỉnh Thanh Hóa

Biên pháp tư pháp: Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền sử dụng vào việc phạm tội từ bị cáo Vũ Tiến H là 80.000.000 đồng và bị cáo Phạm Văn D là 79.571.000 đồng, nhưng được trừ đi số tiền mà các bị cáo đã tự nguyện giao nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa (Trong đó bị cáo Phạm Văn D giao nộp số tiền 10.000.000 đồng theo biên lai số 0002515 ngày 08/8/2025 và bị cáo Vũ Tiến H giao nộp số tiền 10.000.000 đồng theo biên lai số 0002516 ngày 08/8/2025). Số tiền còn lại tiếp tục truy thu từ bị cáo Vũ Tiến H là 70.000.000 đồng và Phạm Văn D là 69.571.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST;

Bản án này là sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Khu vực 4 – Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Hùng